CTCP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương (HSX: KSB)

FireAnt

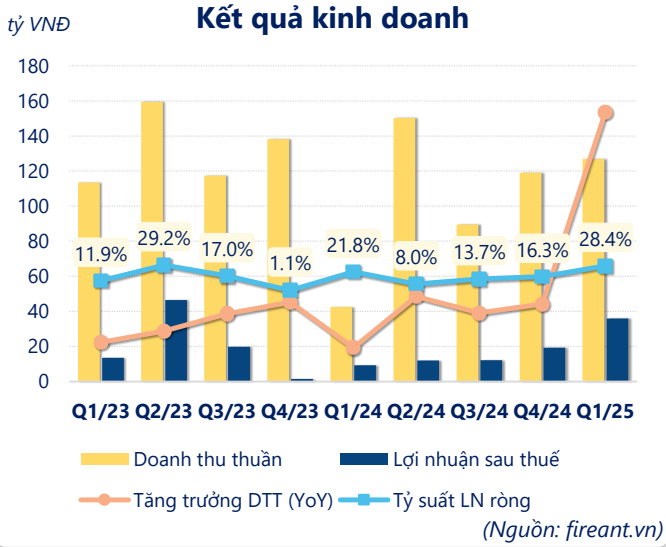
Ngày 31/03/2025	18,550 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-8.8%	**-2.1%**	**-5.1%**

ROE — 2024: **2.3%** — +/- YoY: ▼ 1.5%

	Q1/25	QoQ	YoY
DT thuần	127 tỷ VNĐ	▲ 8.00 ▲ 6.6%	▲ 84.5 ▲ 199%
LN gộp	57.9 tỷ VNĐ	▲ 9.90 ▲ 20.6%	▲ 45.9 ▲ 382%
LN thuần	38.7 tỷ VNĐ	▲ 1.20 ▲ 3.2%	▲ 26.6 ▲ 220%
LN sau thuế	35.9 tỷ VNĐ	▲ 16.6 ▲ 86.0%	▲ 26.7 ▲ 288%

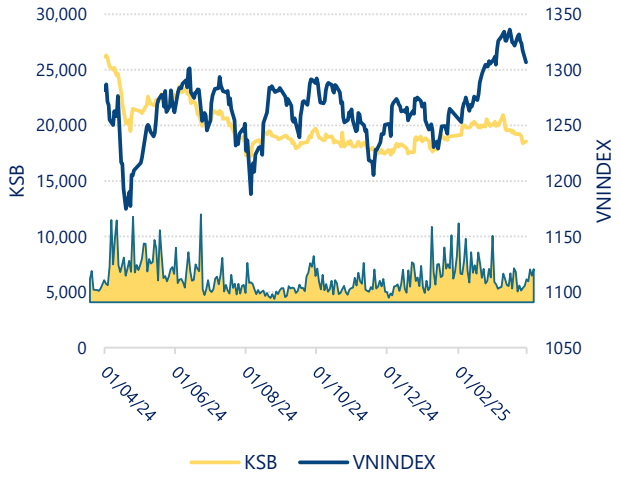
	2024	YoY
DT thuần	401 tỷ VNĐ	▼ 128 ▼ 24.1%
LN gộp	178 tỷ VNĐ	▼ 61.0 ▼ 25.7%
LN thuần	122 tỷ VNĐ	▲ 17.0 ▲ 16.4%
LN sau thuế	53.0 tỷ VNĐ	▼ 20.8 ▼ 28.2%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

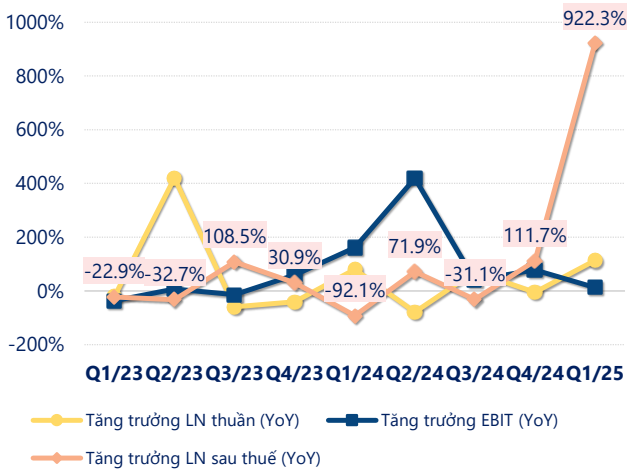
Lịch sử giá



CTCP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương (HSX: KSB)

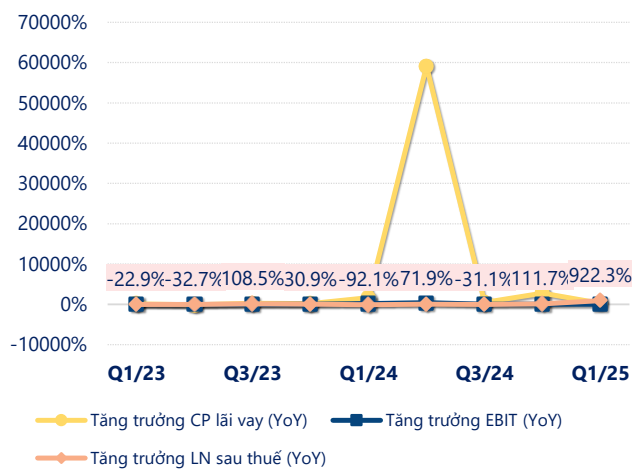
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



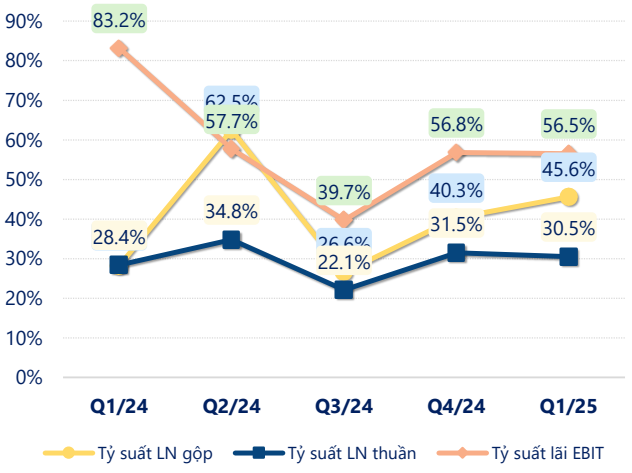
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



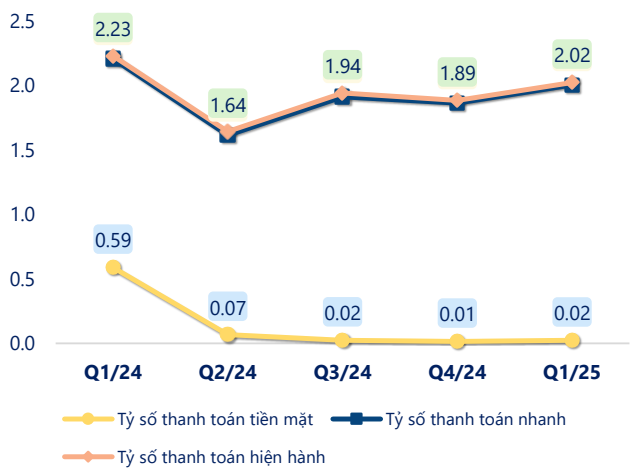
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



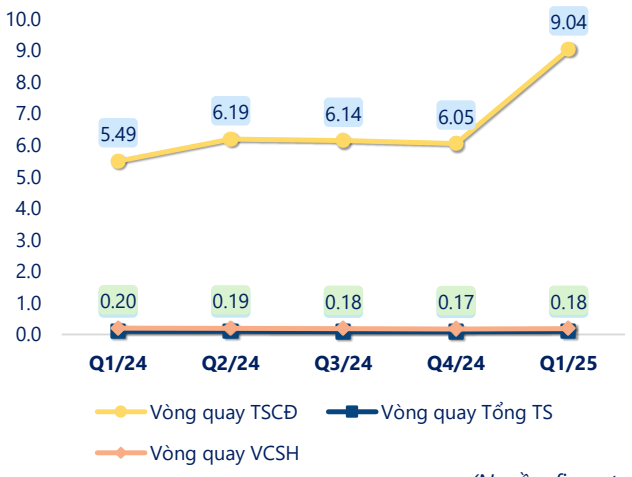
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



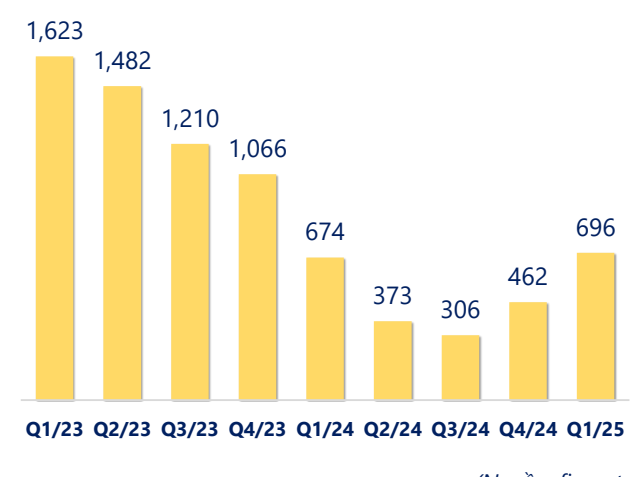
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

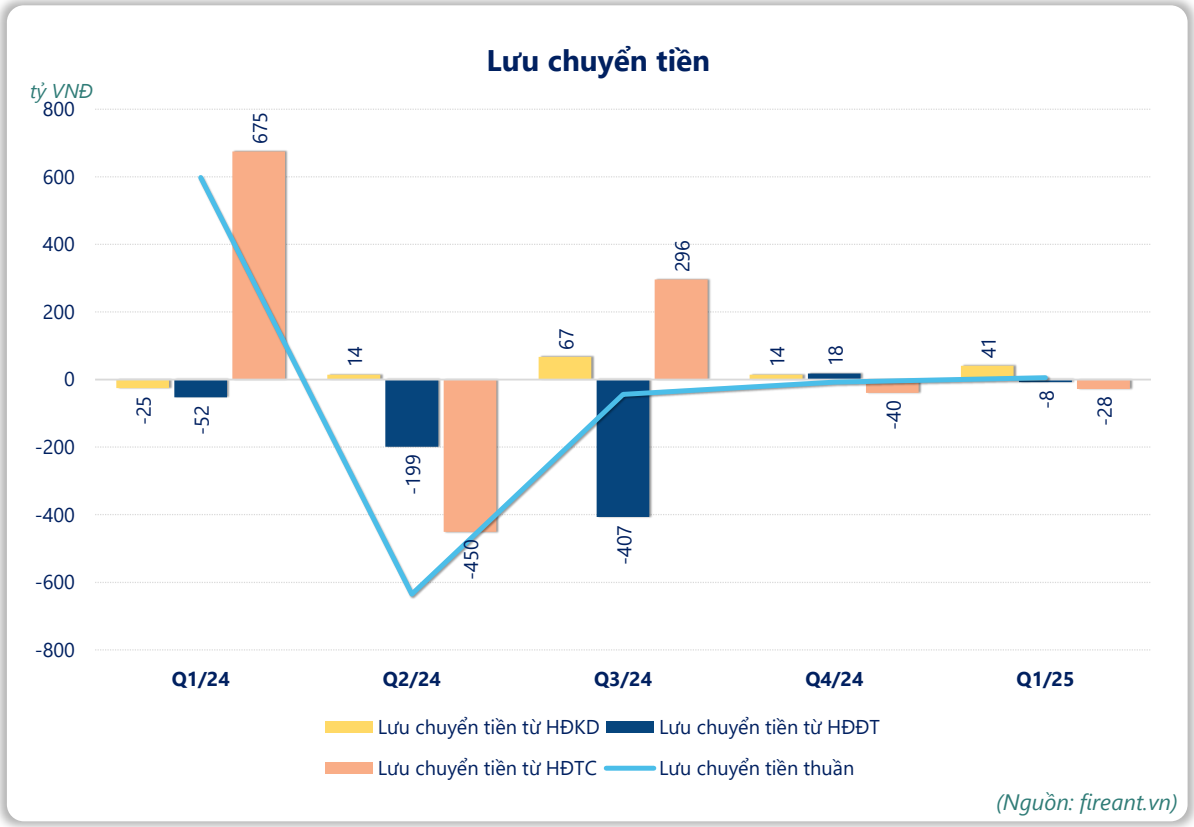


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương (HSX: KSB)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**127**	**42.5**	**199%**	**401**	**529**	**-24.1%**
Giá vốn hàng bán	69.0	30.5	126%	224	290	-22.8%
Lợi nhuận gộp	57.9	12.0	382%	178	239	-25.7%
Doanh thu HĐTC	16.5	34.9	-52.6%	122	79.7	53.6%
Chi phí TC	28.6	25.1	14.1%	142	161	-11.8%
Chi phí lãi vay	28.6	25.1	14.1%	141	161	-11.9%
LN trong công ty LKLD	**12.9**	**3.44**	**275%**	**34.2**	**9.82**	**249%**
Chi phí bán hàng	4.01	1.22	229%	14.4	13.0	10.9%
Chi phí QLDN	**15.9**	**11.9**	**33.8%**	**56.6**	**50.4**	**12.2%**
LN thuần từ HĐKD	38.7	12.1	220%	122	105	16.4%
Lợi nhuận khác	**4.38**	**-1.82**	**341%**	**-38.0**	**0.72**	**-5412%**
LN trước thuế	43.1	10.3	318%	83.7	105	-20.5%
Lợi nhuận sau thuế	**35.9**	**9.25**	**288%**	**53.0**	**73.8**	**-28.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**36.0**	**9.25**	**289%**	**53.1**	**73.8**	**-28.0%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)